

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **21** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **14** tháng 02 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu**  
**kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 90/2024/NQ-HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó đã đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (theo GRDP) 6,5 - 7% so với năm 2024, trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,5-3,0%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,5-10%; khu vực dịch vụ tăng 6,5-7%;
- GRDP bình quân đầu người đạt 87 triệu đồng;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 27.500 triệu đồng;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,0-1,5%.

Ngày 05 tháng 02 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương để bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8%, trong đó chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, rà soát báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp trong tháng 02 năm 2025 để điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GRDP của địa phương trong trường hợp Hội đồng nhân dân đã quyết định mục tiêu tăng trưởng thấp hơn mục tiêu tại Nghị quyết nêu trên, trong đó Thủ tướng Chính phủ giao mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 của tỉnh Quảng Trị là 8,0%.

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh một số chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 như sau:

**I. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu:**

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (theo GRDP) 8% so với năm 2024, trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,5%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 12%; khu vực dịch vụ tăng 7,5%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,19%;
- GRDP bình quân đầu người đạt từ 89,7 triệu đồng;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 32.800 tỷ đồng;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 1,5%.

## **II. Bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:**

### **1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển kinh tế - xã hội theo thẩm quyền**

Đổi mới tư duy trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển, tạo không gian phát triển mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và nâng cao năng lực thực thi của cán bộ, công chức. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu đề ra theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và chỉ đạo của Trung ương.

### **2. Đẩy nhanh việc hoàn thành các dự án trọng điểm, các chương trình mục tiêu quốc gia, như: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây - giai đoạn 1; Tuyến đường bộ ven biển đoạn tuyến qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt; Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây; Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà; Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cố Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành Cố Quảng Trị; Công viên thống nhất tại khu di tích quốc gia đặc biệt đôi bờ Hiền Lương - Bến Hải,....**

Triệt để tiết kiệm chi, phấn đấu tiết kiệm chi thường xuyên tăng thêm dự toán 2025 so với dự toán năm 2024 để bổ sung đầu tư. Tập trung giải ngân nhanh, giải ngân sớm, giải ngân hiệu quả các nguồn vốn ngay từ đầu năm 2025; đảm bảo tỷ lệ giải ngân hàng tháng của tỉnh cao hơn mức trung bình của cả nước; quyết tâm hoàn thành mục tiêu đến ngày 31/12/2025 giải ngân 95% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 và 100% kế hoạch năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2025.

Tập trung thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để triển khai các dự án đầu tư. Thực hiện nghiêm minh quy định của pháp luật về lĩnh vực quản lý đầu tư; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Rà soát, thu hồi các dự án đầu tư không triển khai hoặc không thực hiện theo đúng cam kết nhằm bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Tích cực chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn, cụ thể là các dự án: Cảng Hàng không Quảng Trị; Khu bến cảng Mỹ Thủy; Khu Công nghiệp Quảng Trị; Nhà máy LNG Hải Lăng giai đoạn 1; Xây dựng băng tải vận chuyển than từ Lào về Việt Nam. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình, cho ý kiến chỉ đạo kịp thời để thực hiện theo hướng giao trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành, địa phương, nhà đầu tư chủ trì, phối hợp xử lý công việc trong thời hạn nhất định, kể cả liên hệ làm việc, cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình các nội dung có liên quan đối với Bộ, ngành Trung ương, sớm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện đầu tư dự án đảm bảo tiến độ.

### **3. Tập trung cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo mọi điều kiện giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, các khó khăn vướng mắc trong hoạt động đầu tư kinh doanh**

Tăng cường kiểm tra, giám sát; kiên quyết áp dụng các chế tài xử lý, xử phạt, chấm dứt hoạt động của dự án, thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật trong trường hợp nhà đầu tư vi phạm pháp luật về đất đai, đầu tư,... khắc phục tình trạng dự án treo, dự án không thực hiện.

Tổ chức có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch được phê duyệt. Tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị, xây dựng và các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành khác đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh để làm cơ sở thu hút và triển khai các dự án đầu tư.

Tiếp tục chủ động, quyết liệt, tập trung giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng. Phát huy hiệu quả vai trò, hoạt động của Ban Chỉ đạo/ Ổ công tác về tháo gỡ khó khăn cho các dự án; tập trung rà soát, phân loại và đề xuất cơ chế, chính sách để tháo gỡ các vướng mắc, sớm đưa vào sử dụng, giải phóng nguồn lực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

### **4. Nâng cao tăng trưởng của từng ngành, lĩnh vực**

Tổ chức triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, địa phương về tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Khai thác hiệu quả tiềm năng trên các lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản còn dư địa phát triển; trên cơ sở đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, đạt các tiêu chuẩn chất lượng, liên kết theo chuỗi giá trị. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, con nuôi. Tạo điều kiện tối đa hỗ trợ doanh nghiệp liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp. Tổ chức triển khai Phurom án 5466/PA-UBND ngày 09/12/2024 của UBND tỉnh để chỉ đạo tổ chức sản xuất nông nghiệp đảm bảo mục tiêu tăng trưởng trong năm 2025.

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng hiện đại hóa; phát triển theo chiều sâu, nâng cao năng suất, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm các ngành công nghiệp có lợi thế. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ bản, đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng các khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp nhằm thu hút mọi nguồn lực, nguồn vốn đầu tư cho ngành công nghiệp. Tích cực hỗ trợ các Nhà đầu tư và ngành điện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (*nhất là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng*) nhằm đẩy mạnh phát triển các dự án lưới điện truyền tải 500kV, 220kV, 110kV đồng bộ với các dự án điện gió, điện mặt trời, điện khí để đảm bảo giải tỏa hết công suất các Nhà máy điện đầu tư trên địa bàn tỉnh; kết nối với các tỉnh khu vực Trung Trung Bộ và miền Trung, kết nối lưới điện với Nước CHDCND Lào.

Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Quản lý chặt chẽ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, chứng chỉ hành nghề của cá nhân. Kiểm tra chất lượng công trình, công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường tại các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện các chính sách về thuế, tín dụng để hỗ trợ tăng sức mua, kích cầu tiêu dùng, du lịch nội địa. Chú trọng quản lý thị trường bất động sản, xây dựng các biện pháp nhằm minh bạch hóa hoạt động giao dịch, kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh. Triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách về nhà ở trên địa bàn tỉnh; chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội cho đối tượng học sinh, sinh viên, người có thu nhập thấp tại các đô thị. Tăng cường quản lý chất lượng, giá các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu, sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức vận động xúc tiến đầu tư; tăng cường hoạt động kinh tế, kinh tế đối ngoại, tranh thủ sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đại diện ngoại giao và thương mại, đầu tư Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan quốc tế đóng tại tỉnh, tại Việt Nam để thúc đẩy và khai thông cầu nối với các nhà đầu tư tiềm năng. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, phát thanh, truyền hình, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường...

Tăng cường thu hút đầu tư phát triển du lịch có trọng tâm, trọng điểm, xây dựng Kế hoạch triển khai “Quy hoạch hệ thống du lịch Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ); Triển khai lập quy hoạch các khu, điểm du lịch giàu tiềm năng. Tăng cường các hoạt động xúc tiến, quảng bá, liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa Quảng Trị và các địa phương tiềm năng khác. Tập trung đầu tư bảo tồn, tôn tạo, nâng tầm, nâng cấp tương xứng với tầm vóc giá trị lịch sử các di tích Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải, Thành cổ Quảng Trị. Khai thác chiều sâu các giá trị văn hóa, lịch sử của các di tích; nghiên cứu triển khai các chương trình du lịch đêm tại di tích quốc gia đặc biệt Địa đạo Vịnh Mốc, Thành cổ Quảng Trị để thu hút nguồn khách đến, tăng thời gian lưu trú làm tăng doanh thu xã hội. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2030; Nghị quyết số 56/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành “Chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”. Rà soát các dự án đầu tư về du lịch, hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, triển khai các dự án để tạo động lực phát triển cho du lịch tỉnh.

## 5. Tạo đột phá, thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới

Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia sâu rộng, toàn diện, bứt phá. Triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế gắn với thu hút đầu tư khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

\* Các nội dung khác vẫn giữ nguyên như Nghị quyết số 90/2024//NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh.

*Tờ trình này thay thế Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 07/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Q.Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNs-HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, THU.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Q.CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng